TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2023/HS-ST
Ngày: 13-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Quang Tuyên;

2. Bà Lê Duyên Hà;

3. Ông Bùi Thế Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2023/TLST-HS ngày 23/8/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Trường N**; sinh ngày: 25/8/1990, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trường S sinh năm 1968 và con bà Võ Thị M sinh năm 1966; bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Ngọc Thanh T (sinh năm 1988) từ năm 2008 đến năm 2009 thì T bỏ đi, từ đó đến nay không liên lạc được và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Trường N:* Luật sư Nguyễn Tiến T1 – Văn phòng L – Địa chỉ: C N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Luật sư đã gửi Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Bá K, sinh năm 1997, trú tại: 3 T, phường E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Việt H, sinh năm 1991, trú tại: B T, tổ dân phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Bảo Q, sinh năm 1978 và chị Đinh Thị H1, đều trú tại: D B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đều vắng mặt.

2. Anh Lê Đình D, sinh năm 1984, trú tại: 4 T, tổ dân phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/12/2022, Đặng Trường N và Phan Việt H (sinh năm 1991, trú tại số B T, phường T, Thành phố B) đã uống rượu trước đó tại nhà, cả hai tiếp tục đến quán nhậu số I đường G, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để nhậu tiếp. Tại quán, N gặp người quen là vợ chồng anh Bùi Bảo Q (sinh năm 1978) và chị Đinh Thị H1 (sinh năm 1986) trú cùng phường T, nên N đi lại nói chuyện. Ngồi cùng bàn anh Q có anh Nguyễn Bá K (sinh năm 1997, trú tại phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) do không quen biết với N nên chỉ ngồi nhìn và không nói gì. Lúc này, H đi vào sau kéo N đi ra ngoài rồi cả hai đi về nhà H. Khi về đến nhà, H nhớ lại mâu thuẫn từ trước giữa ông Đặng Trường S (là cậu của H và là bố đẻ của N) với anh Bùi Bảo Q, nên H lấy một con daao rựa cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 80cm, làm hung khí để quay lại tìm đánh anh Q. Khi thấy H cầm dao rựa thì Đặng Trường N hỏi H đi đâu thì H nói "tao đi tìm thằng Q đánh, tao đi một mình có gì tao chịu". Lúc này N quay vào trong nhà của H lấy 01 con dao dài khoảng 23,5cm, cán màu đen, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, bỏ vào trong túi quần jeans để làm hung khí (việc lấy dao này H không biết). Rồi N chở H đến quán N đường G, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tìm Q. Khi đến quán N1, H cầm theo con dao rựa lao vào chém về phía anh Q 01 cái, theo hướng từ trên xuống dưới, thì anh Q dùng ghế đỡ được nên không bị thương tích gì và bỏ chạy ra khỏi quán nhậu, còn H bị anh Lê Đình D (sinh năm 1984) là chủ quán nhậu vào can ngăn ôm H lại. Cùng lúc này, mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn gì, nhưng cho rằng khi N nói chuyện với anh Q trước đó thì K nhìn đểu N, nên N đi đến bên trái anh K dùng con dao mang từ nhà đi đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của anh K. Bị đâm, anh K gạt tay N ra rồi vùng đứng dậy làm con dao trên tay N bị gãy phần lưỡi rớt xuống nền nhà, N vứt phần cán dao xuống nền nhà rồi tiếp tục xông vào đánh anh K thì chị Đinh Thị H1 vào can ngăn, còn anh K bỏ chạy vào trong khu vực bếp của quán nhậu. N đi ra ngoài quán nhậu với ý định lấy con dao rựa trên tay H để tiếp tục đánh anh K nhưng được mọi người can ngăn nên N và H bỏ về. Còn anh K được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 187/TgT-TTPY ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của anh Nguyễn Bá K như sau: Vết thương để lại sẹo nằm dọc ngực trái ngay khoang liên sườn 2, cách bờ trái xương ức 4cm, bờ đều, kích thước (3x0,5)cm; sẹo vết mổ dọc theo khoang liên sườn 3 ngực trái, kích thước (14x0,5)cm; sẹo dẫn lưu ngực trái, khoang liên sườn 5-6, kích thước (2,5x0,2)cm; thủng màng phổi đã khâu; thủng thuỳ trên phổi trái đã khâu còn tràn dịch màng phổi trái, dày dính màng phổi trái nhỏ hơn $^1/_4$ phế trường; đứt động mạch ngực trong (đã khâu thắt động mạch). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 25% (hai mươi lăm phần trăm). Vật tác động: Vật sắc nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Trường N và Phan Việt H đã bồi thường cho anh Nguyễn Bá K số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng). Anh Nguyễn Bá K có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Trường N và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 126/CT-VKS-P2 ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đặng Trường N, về tội: *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà bị cáo Đặng Trường N đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Phân tích và chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và khẳng định hành vi của bị cáo Đặng Trường N đã phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự; đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Trường N phạm tội: "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Trường N mức án từ 13 năm đến 14 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Bá K không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cán dao bằng nhựa, màu đen, dài 10,2cm, phần rộng nhất là 3,4cm; phần hẹp nhất là 2,2cm (tại mép của cán dao, phần tiếp nối với lưỡi dao, có 01 vết nhựa bể có kích thước (2,5x1,2)cm); 01 lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, phần mũi dao nhọn, phần sống dao có dạng hình răng cưa, trên mặt dao có chữ "JAPAN" và "ASAKH", dao có chiều dài 13,3cm; phần rộng nhất là 2,5cm. Đây là con dao của Phan Việt H, H không biết việc N lấy con dao trên để

phạm tội và không yêu cầu nhận lại. Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Bản luận cứ bào chữa của Luật sư Nguyễn Tiến T1 bào chữa cho bị cáo Đặng Trường N và bị cáo tự bào chữa, với nội dung như sau: Nhất trí về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đặng Trường N. Tuy nhiên về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bởi lẽ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo phạm tội chưa đạt; hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, vợ bỏ đi không rõ ở đâu, bị cáo một mình nuôi con nhỏ, bị cáo có bác ruột là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng.

Qua tranh luận, đối đáp, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trên. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đặng Trường N tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật; đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2022, tại quán nhậu số I đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, nhưng cho rằng anh Nguyễn Bá K đã nhìn đểu mình,

nên Đặng Trường N đã dùng 01 con dao có chiều dài 23,5cm đâm một nhát trúng vào ngực trái của K, hậu quả K bị thương tích 25%. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức và thấy trước hành vi của bị cáo dùng dao đâm vào ngực của anh K, đây là vùng trọng yếu của cơ thể có khả năng dẫn đến hậu quả chết người, nhưng anh K không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo và do được cấp cứu kịp thời. Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Trường N thực hiện đã phạm tội "Giết người" với tình tiết định khung: "có tính chất côn đồ", theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;".

[4] Bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, song bị cáo đã bất chấp pháp luật và đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Như vậy mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Trường N đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm Ngoài ra, tại phiên tòa, gia đình bị cáo cung cấp thêm tình tiết bị cáo có cậu ruột ông Võ Văn Đ (anh trai của mẹ bị cáo) là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên cần áp dụng quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không đặt ra để xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cán dao bằng nhựa, màu đen, dài 10,2cm, phần rộng nhất là 3,4cm; phần hẹp nhất là 2,2cm (tại mép của cán dao), phần tiếp nối với lưỡi dao, có 01 vết nhựa bể có kích thước (2,5x1,2)cm); 01 lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, phần mũi dao nhọn, phần sống dao có dạng hình răng cưa, trên mặt dao có chữ "JAPAN" và "ASAKH", dao có chiều dài 13,3cm; phần rộng nhất là 2,5cm. Đây là con dao của Phan Việt H, H không biết việc N lấy con dao trên để phạm tội và không yêu cầu nhận lại. Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Trường N bị tuyên là có tội nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trường N phạm tội: *"Giết người"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Trường N **13 (mười ba) năm** tù về tội: "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 cán dao bằng nhựa, màu đen, dài 10,2cm, phần rộng nhất là 3,4cm; phần hẹp nhất là 2,2cm (tại mép của cán dao), phần tiếp nối với lưỡi dao, có 01 vết nhựa bể có kích thước (2,5x1,2)cm); 01 lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, phần mũi dao nhọn, phần sống dao có dạng hình răng cưa, trên mặt dao có chữ "JAPAN" và "ASAKH", dao có chiều dài 13,3cm; phần rộng nhất là 2,5cm.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể như Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 22/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Trường N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bằng